

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Quynh; Bà Nguyễn Thị Phương Nga.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyễn - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 24/12/2020, tại trụ sở UBND xã C, N, Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/HSST ngày 14/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 09/12/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Thế D - Sinh năm 1997;

ĐKKHKT và chỗ ở: thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị C;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ là Bùi Bích V (đã ly hôn), có một con sinh năm 2018;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án số 08/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Hoàng Thế D 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/10/2019)

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/05/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Minh C, năm 1990; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải

Dương. Có mặt.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; Địa chỉ: thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt

Anh Mạc Văn Long, sinh năm 1997; Địa chỉ: thôn T, xã Lê Lợi, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Chị Vũ Thị Vân A, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng tình hình dịch bệnh covid-19 nhiều người có nhu cầu mua khẩu trang y tế về sử dụng hoặc bán kiếm lời. Khoảng tháng 1 năm 2020, Hoàng Thế D đã đưa thông tin và hình ảnh không đúng sự thật lên mạng xã hội trên trang facebook cá nhân “Hoàng Thế D”, nội dung D có nguồn hàng khẩu trang y tế bên Thái Lan bán với giá 5 triệu đồng/01 thùng gồm 50 hộp, mỗi hộp có 50 cái, loại khẩu trang 4 lớp nhằm nếu ai có nhu cầu mua thì D yêu cầu chuyển tiền đặt cọc và sẽ chiếm đoạt số tiền đặt cọc này. Do có nhu cầu mua khẩu trang để kinh doanh, nên anh Trần Minh C, thấy bài của D đăng trên facebook tin tưởng D, nghĩ D có nguồn hàng khẩu trang để bán nên vào đầu tháng 2 năm 2020 anh C đã dùng tài khoản Facebook của mình có tên nick “Minh C” nhắn tin qua nick facebook “Hoàng Thế D”, đặt vấn đề mua của D 20 thùng khẩu trang y tế. D đồng ý và yêu cầu chuyển tiền đặt cọc cho D. Anh C đã chuyển cho D 10.000.000 đồng vào ngày 16/02/2020. Sau đó để tạo lòng tin cho anh C, D sử dụng số điện thoại 0983775070 giả là người giao hàng nhắn tin vào số điện thoại 0976178099 của anh C. Sau đó, D tiếp tục yêu cầu anh C chuyển hết tiền đặt cọc là 40.000.000 triệu đồng. Anh C tiếp tục chuyển cho Doanh số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 26/02/2020. Sau đó lấy lý do hàng bị giữ tại Cục quản lý thị trường H không lấy ra được nên D đã chuyển trả anh C số tiền 40.000.000 đồng vào ngày 04/3/2020 nhằm mục đích để tạo niềm tin của anh C. Đến ngày 05/3/2020, D tiếp tục dùng số điện thoại 0983775070 giả làm người giao hàng nhắn tin vào số điện thoại là 0976178099 của anh C, để nói dối anh C hàng của anh bị giữ tại Cục quản lý thị trường đã được giải quyết xong và hỏi anh C có muốn nhận hàng nữa không và đồng thời D sử dụng tài khoản facebook của mình để nhắn tin nói dối anh C với cùng nội dung số hàng anh C đặt mua của D đã lấy được ra, nếu anh C vẫn muốn mua thì D sẽ bán cho anh C. Mục đích để anh C tin tưởng và giao toàn bộ tiền mua hàng cho D để D chiếm đoạt. Anh C đồng ý mua số hàng khẩu trang y tế trên theo giá đã thỏa thuận trước đó, nhưng anh C chỉ chuyển số tiền

35 triệu đồng vào ngày 05/3/2020 để đặt cọc mua số hàng trên. Do chưa đạt được mục đích là nhằm chiếm đoạt được toàn bộ số tiền mua hàng của anh C nên D lại tiếp tục nói dối báo là hàng gặp vấn đề nên không có hàng giao cho anh C và Đại chuyển khoản trả anh C số tiền 35 triệu đồng. Sau hai lần được D trả lại số tiền đặt cọc khi mua hàng, anh C đã tin D có khẩu trang bán là thật nên ngày 16/3/2020, anh C đã chủ động nhắn tin cho D và hỏi số hàng trên đã lấy được ra chưa. Thấy được anh C tin tưởng nên D đã nói với anh C là đã lấy được hàng ra, anh C tiếp tục đặt mua của D 10 thùng khẩu trang y tế với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. D yêu cầu anh C thanh toán cho D tiền hàng là 50.000.000 đồng nhưng anh C chỉ đồng ý thanh toán trước 40 triệu đồng thì D đồng ý và yêu cầu anh C chuyển tiền vào tài khoản số 1013159100 ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản là Hoàng Thế D. Đến 08 giờ 10 phút, ngày 17/3/2020, anh C dùng tài khoản số 46010001164629 ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chủ tài khoản Trần Minh C chuyển 40 triệu đồng cho D vào tài khoản nêu trên của D, D đã nhận được 40 triệu đồng nhưng nói tài khoản D đang bị lỗi không nhận được tiền nhằm yêu cầu anh C tiếp tục chuyển tiền để nhằm chiếm đoạt được số tiền nhiều hơn. Sau đó D yêu cầu anh C chuyển tiền vào tài khoản số 0341007075939 ngân hàng Vietcombank tên chủ tài khoản là “Mạc Văn L” số tiền 30 triệu đồng. Do tin tưởng D nên 14 giờ 23 phút ngày 17/3/2020 anh C đã ra ngân hàng Vietcombank chi nhánh H gửi tiếp cho C số tiền 30.000.000 đồng vào tài khoản “Mạc Văn L” nêu trên. Tổng số tiền anh C chuyển cho D là 70 triệu đồng. Ngày 18/3/2020, sau khi đã chiếm đoạt được số tiền 70.000.000 triệu của anh C, D báo với anh C hàng gặp sự cố nên không có hàng giao cho anh C. Khi anh C đòi lại số tiền 70 triệu đồng thì D nói đã tiêu hết số tiền này nên không có tiền trả cho anh C, đồng thời D đưa ra nhiều lý do để không trả lại số tiền 70 triệu đồng cho anh C. Số tiền chiếm đoạt của anh C, D khai đã sử dụng hết vào việc đánh bạc trên mạng.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 12/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Hoàng Thế D về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Hoàng Thế D phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Xử phạt: D từ 7 năm 6 tháng đến 7 năm 9 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả anh C số tiền 70.000.000đ; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hoàng Thế D thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị cáo chưa có khả năng để bồi thường tiền cho anh C nên khi nào có điều kiện bị cáo sẽ trả cho anh C sau.

Bị hại: Khẳng định lời khai của bị cáo D tại phiên tòa là đúng; về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý nghiêm với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bị cáo D phải hoàn trả anh số tiền đã chiếm đoạt là 70.000.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Thế D, lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid-19, nhiều người có nhu cầu mua khẩu trang y tế, đưa ra thông tin, hình ảnh không đúng sự thật lên mạng xã hội trên trang facebook nội dung D có nguồn hàng khẩu trang y tế bên Thái Lan bán để nhằm chiếm đoạt tài sản của người mua hàng. Anh Trần Minh C đã đặt vấn đề mua khẩu trang của D, để lấy lòng tin từ anh C, Doanh đã dùng lời nói gian dối và 02 lần trả lại tiền đặt cọc cho anh C. Ngày 17/3/2020, anh C đã chuyển số tiền 70.000.000 đồng cho D qua vào tài khoản số 1013159100 ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản là Hoàng Thế D và tài khoản số 0341007075939 ngân hàng Vietcombank tên chủ tài khoản là Mac Van L. D đã chiếm đoạt của anh C số tiền 70 triệu đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự công cộng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lợi dụng tình trạng dịch bệnh để đưa ra các thông tin không đúng sự thật, tạo niềm tin đối với người bị hại, chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu sài nên vẫn có ý thực hiện và đã chiếm đoạt của anh Trần Minh C số tiền 70.000.000đ. Hành vi

của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo; tại thời điểm dịch bệnh Covid-19 có nhiều diễn biến phức tạp, Nhà nước và Nhân dân đang ra sức phòng chống bệnh nhưng bị cáo lợi dụng tình hình dịch bệnh để phạm tội do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đều xác định bị cáo chưa bồi thường cho bị hại, tại phiên toà bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt là có căn cứ. Do đó buộc bị cáo Hoàng Thế D phải bồi thường cho anh Trần Minh C số tiền 70.000.000đ.

[7] Đối với anh Mặc Văn L là người cho D mượn số tài khoản để anh C chuyển tiền cho D, anh L không biết việc D có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh C nên không đặt ra xử lý là phù hợp. Quá trình điều tra bị cáo D khai số tiền bị cáo chiếm đoạt được của anh C đã sử dụng vào việc đánh bạc trên mạng nhưng chưa làm rõ được hành vi của D do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách tách ra để tiếp tục điều tra trong vụ việc khác là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục áp dụng tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Thế D** phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thế D **7** (*Bảy*) năm **9** (*Chín*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 23/05/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Thế D phải bồi thường cho anh Trần Minh C số tiền 70.000.000đồng (*Bảy mươi triệu đồng chẵn*).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thế D phải chịu 200.000đ áp phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bằng 3.700.000đ (*Ba triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn*).

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - CA huyện Nam Sách;
- Cơ quan THAHS – CA huyện;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy